

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày 18-06-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Huyền và ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 06/05/2020 và thông báo mở lại phiên tòa số 11/2020/TB-TA ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Đăng A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 5 năm 1997; Quê quán: Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Đăng N, sinh năm 1972; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 cả hai hiện đang làm ruộng và trú quán tại Thôn 2, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị A, sinh năm 1998, trú quán tại Thôn 2, Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 01 đứa sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 13/12/2019, đến ngày 19/12/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại:

+ Ông Lê Văn K, sinh năm 1993; Địa chỉ: TDP X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Lê Quang Ch, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Lê Văn Th, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Trần Quốc T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Võ Văn Tr, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn X, xã, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Hải Th, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm X, xã X, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Phan Văn H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Xóm X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Ông Phan Minh V, sinh năm 1992; Địa chỉ: X, khối X, thị trấn X, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1981; Địa chỉ: Xóm X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Ông Vũ Minh Đ, sinh năm 1955; Địa chỉ: Xã X, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

+ Ông Thiều Văn Đ, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Ông Bùi Quang B, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn 2, Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 2, Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng A là công nhân lao động hợp đồng của Công ty TNHH H, làm bảo dưỡng lò vôi bộ phận luyện thép thuộc công trường của Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, thuộc phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (gọi tắt Công ty Formosa Hà Tĩnh). Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý xe mô tô tại nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh nên trong khoảng thời gian từ ngày 12/11/2019 đến ngày 12/12/2019, Nguyễn Đăng A đã thực hiện 06 vụ trộm cắp xe mô tô tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/11/2019, Nguyễn Đăng A đi xe buýt từ nhà ở thôn 2, Xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh vào Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đi qua nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh, thuộc phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn đen, BKS: 81P7-xxxxx không khóa cổ, nên đã sử dụng điện thoại của mình chụp hình ảnh chiếc xe này rồi gửi qua Facebook cho Phan Minh V, sinh năm 1992, ở khối X, thị trấn X, tỉnh Hà Tĩnh để chào bán vì trước đó trên tài khoản Phan Minh V đăng mua xe cũ. Sau khi Phan Minh V xem xe qua hình ảnh cả hai đồng ý mua bán và hẹn gặp nhau tại thị trấn X. Sau khi tìm được người mua Nguyễn Đăng A đẩy chiếc xe nói trên ra quán sửa chữa xe mô tô của Lê Văn H, sinh năm 1982, ở Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh gặp thợ sửa xe và nói *“Em làm mất chìa khóa xe, nhờ anh làm cách nổ máy”*. Sau khi thợ sửa xe nối dây điện khởi động được máy thì Nguyễn Đăng A điều khiển xe mô tô trộm cắp đến quán phở “Cò Cừ” ở X, khối X, thị trấn X gặp Phan Minh V và bán chiếc xe cho Phan Minh V với giá 2.000.000 đồng. Khi bán Nguyễn Đăng A nói dối xe mất giấy tờ nên Phan Minh V bảo Nguyễn Đăng Anh viết giấy nhận tiền và để xe lại, sau 10 ngày không đến lấy thì xem như đã bán xe cho Phan Minh V. Sau khi nhận số tiền và viết giấy có nội dung trên, Nguyễn Đăng A lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền có được từ việc bán xe thì Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn đen, số khung B9508Y018907, số máy 5B95018907, BKS: 81P7-xxxxx mà bị cáo trộm cắp nói trên là của Nguyễn Anh T, sinh năm 1982, ở thôn X, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng)

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 18/11/2019, Nguyễn Đăng A điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, BKS: 38X1-XXXX (xe mượn mẹ để là bà Nguyễn Thị H trước đó để đi lại) đi đến Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đến nơi, Nguyễn Đăng A gửi xe của mình vào nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh. Tại đây, Nguyễn Đăng A phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen- đỏ, BKS: 38K1-xxxxx không khóa cổ, nên đã sử dụng điện thoại của mình chụp hình ảnh chiếc xe này rồi gửi qua mạng Zalo cho Trần Hải Th, sinh năm 1982, ở xóm X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh để chào bán, vì trước đó trên tài khoản Facebook của Trần Hải Th đăng mua xe cũ. Sau khi T xem xe qua hình ảnh, cả hai đồng ý mua bán và hẹn gặp nhau tại quán cà phê “Điểm Hẹn” ở xã Cẩm Lạc, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi tìm được người mua Nguyễn Đăng A đẩy chiếc xe mô tô BKS: 38K1-xxxxx ra quán sửa chữa xe mô tô của anh Lê Văn H, sinh năm 1982, ở Tổ dân phố X, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh gặp thợ sửa xe và nói xe mất khóa nhờ sửa. Sau khi thợ sửa xe nối dây điện khởi động được máy thì Nguyễn Đăng A điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, Nguyễn Đăng A nói dối với Trần Hải Th xe mình mất giấy tờ nên T tin tưởng và mua chiếc xe mà Nguyễn Đăng A trộm cắp trên với giá 2.200.000 đồng. Sau khi nhận tiền Nguyễn Đăng A lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền có được từ việc bán xe thì Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen đỏ, số khung RLCS5C630CY654303, số máy 5C63654353, BKS: 38K1-xxxxx mà bị cáo trộm cắp nói trên là của Lê Văn K, sinh năm 1993, ở Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 21/11/2019, Nguyễn Đăng A đi vào Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đi qua nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh, thuộc phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, BKS: 38K1-XXXXX có chìa khóa cắm ở ổ khóa điện. Nguyễn Đăng A đi đến vị trí chiếc xe mở khóa, khởi động máy nổ và điều khiển xe vừa mới trộm đi đến quán cà phê

“Điểm hẹn” ở xã Cẩm Lạc, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. Trên đường đi Nguyễn Đăng A gọi cho Trần Hải Th, sinh năm 1982, ở xóm X, xã X, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh để chào bán chiếc xe trên. Th đồng ý mua và bắt xe buýt vào quán cà phê “Điểm Hẹn” để gặp Nguyễn Đăng A. Tại đây, Nguyễn Đăng A nói chiếc xe trên bị mất giấy tờ Nguyễn Đăng A mua của công nhân Formosa bán lại kiếm lời, do tin tưởng xe mất giấy tờ nên Trần Hải Th mua xe trên với giá 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền Nguyễn Đăng A lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền có được từ việc bán xe thì Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, số khung RLCUE321GY008184, số máy E3X9E021135, BKS: 38K1-XXXXXX mà bị cáo trộm cắp nói trên là của anh Lê Quang Ch, sinh năm 1976, trú tại xóm X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 04/12/2019, Nguyễn Đăng A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, BKS: 38X1-XXXX (xe mượn của mẹ để là bà Nguyễn Thị H trước đó để đi lại) đi đến Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đến nơi, Nguyễn Đăng A gửi xe của mình vào nhà để xe cổng Tây Nam, thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng xanh, BKS: 38K1-xxxxx không khóa cổ nên Nguyễn Đăng A gọi điện thoại cho quản lý nơi đang làm việc xin nghỉ buổi sáng. Sau khi gọi điện thoại xong, Nguyễn Đăng A lấy điện thoại của mình chụp hình chiếc xe rồi gửi qua mạng Facebook cho Phan Văn H, sinh năm 1995, ở Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh để chào bán, vì trước đó trên tài khoản Facebook của Phan Văn H đăng mua xe cũ để chở gỗ. Sau khi Hải xem xe qua hình ảnh cả hai đồng ý mua bán. Sau khi chào bán xong, Nguyễn Đăng A đẩy chiếc xe nói trên đến quán sửa chữa xe máy của Lê Văn H, sinh năm 1982, ở Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh thuê thợ nối dây điện để khởi động máy. Sau khi khởi động được máy, Nguyễn Đăng A gọi điện thoại cho Phan Văn H và cả hai hẹn gặp nhau tại cổng Trường THPT X, huyện X. Khi gặp H tại địa điểm đã hẹn, H xem xe và nói xe có giấy tờ không thì Nguyễn Đăng A nói dối xe bị mất giấy tờ làm lại phiền phức nên bán, do tin tưởng Phan Văn H đồng ý mua chiếc xe trên với giá 2.800.000 đồng. Sau khi nhận tiền Nguyễn Đăng A lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền có được từ việc bán xe thì Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng xanh, số khung 1720FY004446, số máy E3T6E030893, BKS: 38K1-xxxxx mà bị cáo trộm cắp nói trên là của anh Lê Văn Th, sinh năm 1987, trú tại thôn X, xã X, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong

tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 12.600.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vụ thứ năm: Khoảng 07 giờ ngày 10/12/2019, Nguyễn Đăng A điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, BKS: 38X1-XXXX (xe mượn của mẹ đẻ là Nguyễn Thị H trước đó để đi lại) đến Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đến nơi, Nguyễn Đăng A gửi xe của mình vào nhà xe ở cổng Tây Nam. Tại đây, Anh phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen đỏ, BKS: 38K2-xxxx không khóa cổ. Nguyễn Đăng A nảy sinh ý định trộm chiếc xe trên nên dùng máy điện thoại chụp hình chiếc xe rồi gửi qua mạng Zalo cho Trần Hải Th, sinh năm 1982, ở xóm 8 xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh và nói dối với Trần Hải Th xe bị mất giấy tờ bán 2.600.000 đồng, thì Th đồng ý mua và hẹn mua bán tại khu vực khách sạn Đông Á ở thị trấn X. Sau khi tìm được người mua, Nguyễn Đăng A đẩy chiếc xe nói trên đến quán sửa chữa xe mô tô của Lê Văn H, sinh năm 1982, ở Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thuê thợ nối dây điện để khởi động máy. Sau khi khởi động được máy, Nguyễn Đăng A điều khiển chiếc xe trộm được đến địa điểm đã hẹn. Do Trần Hải Th không vào lấy xe được nên Th nhờ Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1994, ở xã Cẩm Thăng, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh ra gặp Nguyễn Đăng A để trả tiền và lấy xe dùng cho Th. Tại đây, Nguyễn Đăng A giao xe cho Đ và nhận số tiền 2.600.000 đồng từ Đ, rồi lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền này Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen đỏ, số khung RCS5C6409Y141666, số máy 5C64141679, BKD: 38K2-xxxx mà bị cáo trộm cắp nói trên là của anh Trần Quốc T, sinh năm 1979, trú tại xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 2.060.000 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vụ thứ sáu: Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 12/12/2019, Nguyễn Đăng A điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, BKS: 38X1-XXXX (xe mượn mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H trước đó để đi lại) đến Công ty Formosa Hà Tĩnh để làm việc. Khi đến nơi, Nguyễn Đăng A gửi xe mô tô của mình vào nhà xe cổng Tây Nam. Tại đây, Nguyễn Đăng A phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen trắng, BKS: 38K1-xxxxx không khóa cổ. Anh nảy sinh ý định trộm chiếc xe trên nên dùng điện thoại chụp hình, kèm theo tin nhắn gửi qua Zalo cho Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1994, ở xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh, với nội dung mất giấy tờ bán với giá 3.600.000 đồng thì Đ đồng ý và hẹn mua bán tại thị trấn X. Sau khi tìm được người mua, Nguyễn Đăng A đẩy chiếc xe mô tô nói trên đến quán sửa xe đạp đối diện đường vào cổng Tây Nam

Công ty Formosa Hà Tĩnh mượn 01 chiếc tuốc nơ vít tháo ổ khóa và nối dây điện để khởi động máy. Sau khi khởi động được máy, Nguyễn Đăng A điều khiển chiếc vừa mới trộm ra huyện X để gặp Đ ở thôn X, xã X, huyện X. Tại đây, Nguyễn Đăng A bán chiếc xe cho Nguyễn Tiến Đ với số tiền 3.600.000 đồng. Sau khi nhận tiền Nguyễn Đăng A lên xe buýt đi về Công ty Formosa Hà Tĩnh tiếp tục làm việc, số tiền này Nguyễn Đăng A tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen trắng, số khung RLCS5C6K0GY313787, số máy 5C6K313790, BKS: 38K1-xxxxx mà bị cáo trộm cắp nói trên là của anh Võ Văn Tr, sinh năm 1991, ở thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh thì chiếc xe mô tô này trị giá 12.360.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đăng A còn khai nhận: Khoảng 07 giờ một ngày cuối tháng 11 năm 2019, Nguyễn Đăng A còn lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius màu đỏ không nhớ biển số tại nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh đưa về bán cho một người đàn ông không quen biết ở huyện Hương Khê với giá 1.200.000 đồng. Do xe không thu hồi được, bị cáo không nhớ họ tên địa chỉ người mua, chưa xác định bị hại nên không có căn cứ xác định.

- Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm:

+01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen BKS: 38K2-xxxx, số khung: RLCS5C6409Y141666, số máy 5C64141679;

+01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen BKS: 38K1-xxxxx, số khung: RLCS5C630CY654303, số máy 5C63654353;

+01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, BKS: 38K1-XXXXX, số khung: RLCUE3210GY008184 số máy 5B95006947 do Trần Hải Th giao nộp;

+ 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng BKS: 38K1-xxxxx, số khung: 1720FY004446, số máy E3T6E030893 do anh Phan Văn H giao nộp;

+01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius RC, màu đen trắng BKS: 38K1-xxxxx, số khung: RLCS5C6K0GY313787, số máy 5C6K313790 do anh Bùi Quang B giao nộp, theo ông B xe của anh Nguyễn Tiến Đ gửi sửa tại quán anh B;

+01 chiếc xe mô tô hiệu Jupiter BKS: 81P7-xxxxx, sơn màu xám-bạc-đen, số khung B9508Y018907, số máy: 5B95018907 do Phan Minh V giao nộp;

+01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh đen BKS: 38K1-xxxxx, số khung: 1010JY047102, số máy: G3D4R812530 do Nguyễn Thị H giao

nộp và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO A33FW màu đen, số Imei1 863008039824312; số Imei2 863008039824304 do bị cáo giao nộp.

07 chiếc xe mô tô trên đã trả cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra, còn chiếc điện thoại OPPO đã chuyển sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng, anh Lê Quang Ch yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng, đây là chi phí thuê xe đi lại trong thời gian anh T và anh C bị mất xe, trong quá trình điều tra bị cáo tác động gia đình bồi thường đầy đủ. Các bị hại là Lê Văn K, Lê Văn Th, Trần Quốc T, Võ Văn Tr và người liên quan là Phan Minh V, Phan Văn H, Nguyễn Tiến Đ, Trần Hải Th không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 21/CT –VKSTXKA ngày 11/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự và có đơn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Đăng A mức án từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 13/12/2019; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen, số Imei 1: 863008039824312; số Imei 2: 863008039824304 đã qua sử dụng; truy thu nộp ngân sách Nhà nước tại Nguyễn Đăng A số tiền 15.700.000 đồng và 1.200.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có; Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử

bị cáo Nguyễn Đăng Aphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt, sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ và không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và các đương sự trong vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Do biết được nhà để xe của công nhân công Tây Nam, Công ty Formosa Hà Tĩnh ở Phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông giữ và không có Camera giám sát nên Nguyễn Đăng A vào mạng xã hội tìm người mua xe cũ, sau khi biết được có người mua xe cũ, Nguyễn Đăng A đã tiếp cận những chiếc xe mô tô không khóa cổ để trong nhà xe, sau đó dùng điện thoại của mình chụp hình những chiếc xe trên và gửi cho người mua xe cũ hình ảnh xe cần bán, kèm theo tin nhắn có nội dung xe mất giấy tờ cần bán, khi có người mua Nguyễn Đăng A đẩy những chiếc xe trên ra tiệm sửa xe thuê nói khóa điện, rồi nổ máy điều khiển xe trộm được đi tiêu thụ, với thủ đoạn nêu trên, trong khoảng thời gian từ ngày 12/11/2019 đến 12/12/2019, Nguyễn Đăng A đã 06 lần lấy trộm 06 xe mô tô của

công nhân Công ty Formosa Hà Tĩnh, với tổng trị giá 53.720.000 đồng, bao gồm: Xe mô tô BKS: 81P7-xxxxx của anh Nguyễn Anh T, xe mô tô BKS: 38K1-xxxxx của anh Lê Văn K, xe mô tô BKS: 38K1-xxxxx của anh Lê Quang Ch, xe mô tô BKS: 38K1-xxxxx của anh Lê Văn Th, xe mô tô BKS: 38K2-xxxxx của anh Trần Quốc T, xe mô tô BKS: 38K1-xxxxx của anh Võ Văn Tr, đưa đi bán được 15.700.000 đồng, lấy tiền chi tiêu, ngoài ra Nguyễn Đăng A còn lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius màu đỏ không nhớ biển số tại nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa Hà Tĩnh đưa về bán cho một người đàn ông không quen biết ở huyện Hương Khê với giá 1.200.000 đồng. Do xe không thu hồi được, bị cáo không nhớ họ tên địa chỉ người mua, chưa xác định bị hại nên không có căn cứ xác định.

Mặc dù trong thời gian từ ngày 12/11/2019 đến ngày 12/12/2019 bị cáo thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản, bán được 15.700.000 đồng, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân. Mặt khác bị cáo có công việc và có thu nhập ổn định do vậy không có căn cứ để xác định bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Đối với Phan Minh V, Trần Hải Th, Phan Văn H và Nguyễn Tiên Đ, đã mua xe mô tô là tài sản do Nguyễn Đăng A trộm cắp mà có nhưng khi mua Phan Minh V, Trần Hải Th, Phan Văn H và Nguyễn Tiên Đạt không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo, đã cho Nguyễn Đăng A mượn chiếc xe mô tô BKS: 38K1-334.76 đi lấy trộm tài sản nhưng khi cho mượn xe bà Huyền chỉ cho mượn để đi làm, không biết Nguyễn Đăng A sử dụng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với những người thợ sửa xe ở quán sửa xe mô tô của anh Lê Văn H đã nối khóa điện xe Nguyễn Đăng A trộm, do A không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác định.

[3]. Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút, nhiều lần chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá tài sản là 53.720.000 đồng của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.....thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản tại nhà để xe của công nhân cổng Tây Nam, Công ty Formosa Hà Tĩnh đã nhiều lần trộm cắp xe máy sau đó đăng trên mạng xã hội bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản một cách liêu

lĩnh, coi thường pháp luật, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên, theo điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đăng A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Đầu thú; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang bị bệnh nặng, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy tuy bị cáo Nguyễn Đăng A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt, nhưng xét hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Nguyễn Đăng A là lao động hợp đồng, sau khi sự việc xảy ra đến nay không có thu nhập, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị bệnh u não liệt nửa người phải nằm một chỗ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 chiếc điện thoại di động di động hiệu OPPO A33fw màu đen, số Imei 1: 863008039824312; số Imei 2: 863008039824304 đã qua sử dụng, đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 15.700.000 đồng và số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius màu đỏ không nhớ biển số tại nhà để xe cổng Tây Nam của Công ty Formosa đưa về bán cho một người đàn ông không

quen biết ở huyện Hương Khê không thu hồi được, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu tại Nguyễn Đăng A số tiền 16.900.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[11]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Đăng A phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Nguyễn Đăng A 24 (hai tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 13/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen, số Imei 1: 863008039824312; số Imei 2: 863008039824304 đã qua sử dụng; truy thu nộp ngân sách Nhà nước tại Nguyễn Đăng A số tiền 16.900.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có.

Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2020 giữa Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tư